

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/KDTM-PT
Ngày: 25 tháng 3 năm 2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Mai***

Các Thẩm phán : Bà Nguyễn Thúy Hạnh và bà Lê Thúy Linh

Thư ký phiên tòa: ***Ông Lê Hồng Hòa*** - Thư ký Toà án nhân dân TP Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: ***Bà Nguyễn Thị Kim Thanh***-
Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 69/2024/TLPT-KDTM ngày 02/02/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 53/2023/KDTM-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 119/2024/QĐXXPT-KDTM ngày 12/03/2024; giữa:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ: Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Kim Cường (Có mặt)

Địa chỉ: Tầng 7 tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

*** Bị đơn:** Công ty Cổ phần phát triển Đại Việt.

Địa chỉ: Số 362 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Ánh Trang - Giám đốc (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Vũ Thị Ánh Trang, sinh 1980. (Có mặt)
Trú tại: Số 11 ngách 299/55 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
2. Ông Triệu Khắc Mạnh, sinh 1973.
Địa chỉ: Số 22 ngõ 296 phố Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh Tuấn, sinh 1984 (Vắng mặt)
Trú tại: Số 16 ngõ 521/51 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
3. Ông Vũ Chiền Thắng, sinh 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 13, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
4. Văn phòng công chứng Kinh Đô (nay là VP công chứng Nguyễn Khôi).
Địa chỉ: Số 106 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Khôi (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn trình bày: Trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến năm 2021 Công ty Đại Việt vay vốn tại VPBank theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021; Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 26/3/2018; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

Quá trình thực hiện hợp đồng:

1. Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02- SME ngày 31/12/2020, Ngân hàng cấp hạn mức chi tiêu là: 3.000.000.000đồng và khách hàng đã vay đủ 03 tỷ đồng; Lãi suất 13%/năm trong suốt thời gian vay; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn;

Ngày khoản nợ quá hạn: 01/1/2021; Sau khi khoản nợ chuyển quá hạn thì khách hàng thanh toán số tiền nợ gốc: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); Nợ lãi: 686.693.838 đồng;

2. Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021 kèm theo hai khế ước nhận nợ:

2.1. Khế ước nhận số 040621-1305678-01-SME ngày 04/6/2021: số tiền vay: 2.590.000.000 đồng, lãi suất: 8,2%/năm điều chỉnh 01 tháng/lần, biên độ điều chỉnh

+/-2,5%; Ngày vi phạm thời hạn trả nợ: 25/7/2022; Công ty Đại Việt đã thanh toán được số tiền: 208.810.771 đồng (đã thanh toán được lãi trong hạn); Số tiền khách hàng phải thanh toán tạm tính đến ngày 24/8/2023: 3.094.991.585 đồng (gồm: nợ gốc: 2.590.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 0 đồng; Lãi quá hạn: 469.272.571 đồng; Phạt chậm trả lãi: 35.639.014 đồng)

2.2. Khế ước nhận nợ số 160921-1305678-01-SME ngày 16/9/2021: số tiền vay: 652.400.000 đồng, lãi suất: 8,2%/năm điều chỉnh 01 tháng/lần, biên độ điều chỉnh +/-2,5%; Ngày vi phạm thời hạn trả nợ: 25/7/2022; Công ty Đại Việt thanh toán số tiền: 37.858.281 đồng (chỉ thanh toán được lãi trong hạn); Số tiền Khách hàng phải thanh toán tạm tính đến ngày 24/8/2023: 776.195.562 đồng (nợ gốc: 652.400.000 đồng; Lãi trong hạn: 0 đồng; Lãi quá hạn: 115.285.916 đồng; Phạt chậm trả lãi: 8.509.645 đồng).

3. Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021: Số tiền vay: 3.000.000.000 đồng; Lãi suất: 13%/năm ổn định trong toàn bộ quá trình vay; Khách hàng đã thanh toán được số tiền: 955.999.849 đồng (nợ gốc: 5.949.988 đồng, nợ lãi trong hạn: 455.049.861 đồng); Ngày chuyển nợ quá hạn: 25/3/2021;

4. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 26/3/2018;

Hai Phụ lục hợp đồng số 01, 02 ngày 04/11/2021 cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Biện pháp bảo đảm cho các khoản vay có tài sản bảo đảm nêu trên:

- Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có diện tích 149m² tại thửa đất số 43 (1), tờ bản đồ số 45 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB027517 do UBND quận Hoàng Mai cấp cho ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang ngày 16/6/2010, theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 3320/2014 ngày 18/9/2014 do văn phòng công chứng Kinh Đô thực hiện.

- Biện pháp bảo đảm: Ngân hàng VPBank và ông Vũ Chiến Thắng đã ký Hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 theo đó ông Vũ Chiến Thắng đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Bên được bảo lãnh là công ty cổ phần phát triển Đại Việt trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ và tất cả các nghĩa vụ khác của bên được bảo lãnh đối với bên Ngân hàng phát sinh từ Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021 và các hợp đồng, văn bản tín dụng

khác ký kết giữa bên bảo lãnh và bên Ngân hàng bao gồm cả phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, các khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Ngày 30/6/2023, Ngân hàng VPBank bán nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo Hợp đồng mua bán nợ số 2-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023 và phụ lục Hợp đồng số 19 giữa VPBank và Công ty Galaxy đối với 03 hợp đồng: Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020; Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321- 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021. Theo hợp đồng mua bán nợ này, VPBank đã chuyển giao toàn bộ quyền, nghĩa vụ phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, Hợp đồng bảo lãnh đã ký giữa bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho công ty Galaxy.

Đối với Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 26/3/2018 thì VPBank có đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu này.

Ngoài ra Ngân hàng VPBank không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

**** Đại diện Công ty Galaxy có ý kiến như sau:***

Công ty Galaxy là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với các khoản nợ tại các Hợp đồng tín dụng có tài sản bảo đảm được ký kết giữa Ngân hàng VPBank và Công ty cổ phần phát triển Đại Việt (03 hợp đồng theo như Ngân hàng đã liệt kê ở trên) theo khoản 1 Điều 365 Bộ luật dân sự và khoản 4 Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Đại Việt đã trả cho VPBank tính đến ngày 06/9/2023 là: 1.841.882.285 đồng, (trong đó: Nợ gốc: 502.000.125 đồng, Nợ lãi: 1.339.882.160 đồng) cụ thể:

- Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021:

- + Khế ước nhận nợ số 040621-1305678-01-SME ngày 04/06/2021: Trả nợ gốc: 0 đồng; Trả nợ lãi: 208.810.717 đồng; Tổng cộng: 208.810.717 đồng.

- + Khế ước nhận nợ số 160921-1305678-01-SME ngày 16/09/2021: Trả nợ gốc: 0 đồng; Trả nợ lãi: 37.858.281 đồng; Tổng cộng: 37.858.281 đồng.

- Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02- SME ngày 31/12/2020: Trả nợ gốc: 1.000.000 đồng; Trả nợ lãi: 686.693.836 đồng; Tổng cộng: 687.693.836 đồng.

- Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/03/2021: Trả nợ gốc: 501.000.125 đồng; Trả nợ lãi: 553.314.039 đồng; Tổng cộng: 1.054.314.164 đồng.

Các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, hợp đồng bảo lãnh được ký kết dựa trên sự tự nguyện ký kết của các bên phù hợp với quy định của pháp luật. Nên phía công ty Galaxy không chấp nhận toàn bộ yêu cầu độc lập của ông Triệu Khắc Mạnh.

Nay Công ty Galaxy vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như sau: Yêu cầu Tòa án buộc công ty Đại Việt phải thanh toán cho Công ty Galaxy toàn bộ số tiền nợ của ba hợp đồng tín dụng nêu trên tạm tính đến ngày 06/9/2023 cụ thể:

Nợ gốc: 8.738.268.875 đồng; Nợ lãi: 1.639.402.156 đồng; Phạt chậm trả: 131.643.974 đồng; **Tổng cộng: 10.509.315.005 đồng** cụ thể:

- Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021

+ Khế ước nhận nợ số 040621-1305678-01-SME ngày 04/06/2021:

Nợ gốc: 2.590.000.000 đồng; Nợ lãi: 517.325.941 đồng; Phạt chậm trả: 32.223.187 đồng; Tổng cộng: 3.139.549.127 đồng.

+ Khế ước nhận nợ lần 03/số 160921-1305678-01-SME ngày 16/09/2021:

Nợ gốc: 652.400.000 đồng; Nợ lãi: 129.450.146 đồng; Phạt chậm trả: 8.036.469 đồng; Tổng cộng: 789.886.615 đồng.

- Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020: Nợ gốc: 2.998.000.000 đồng; Nợ lãi: 540.899.123 đồng; Phạt chậm trả: 49.796.108 đồng; Tổng cộng: 3.588.695.231 đồng.

- Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/03/2021: Nợ gốc: 2.497.868.875 đồng; Nợ lãi: 451.676.685 đồng; Phạt chậm trả: 41.583.514 đồng; Tổng cộng: 2.991.129.074 đồng.

Yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi đối với khoản nợ gốc theo đúng thỏa thuận trong các văn bản tín dụng kể từ ngày 07/9/2023 cho đến ngày công ty Đại Việt thực tế thanh toán hết nợ cho Galaxy.

Trường hợp công ty Đại Việt không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho công ty Galaxy thì công ty Galaxy có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có diện tích 149m² tại địa chỉ: thửa đất số 43 (1), tờ bản đồ số 45, địa chỉ phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội, đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB027517 do UBND Hoàng Mai cấp cho ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang ngày

16/6/2010 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 3320/2014 ký kết ngày 18/9/2014 giữa ông Triệu Khắc Mạnh, bà Vũ Thị Ánh Trang với Ngân hàng VP Bank Chi nhánh Kinh Đô.

Trường hợp xử lý xong tài sản thế chấp nhưng chưa thanh toán hết được nghĩa vụ của công ty Đại Việt tại công ty Galaxy thì ông Vũ Chiến Thắng phải có nghĩa vụ trả nợ thay công ty Đại Việt theo hợp đồng bảo lãnh ông Vũ Chiến Thắng ký kết với Ngân hàng VPBank.

Ngoài ra, Công ty Galaxy không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

Bà Vũ Thị Ánh Trang là người đại diện theo pháp luật của công ty Đại Việt đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày:

Công ty Đại Việt vay vốn tại VPBank đúng như nguyên đơn trình bày, bà đồng ý toàn bộ khoản nợ theo các Hợp đồng tín dụng; Khế ước nhận nợ nêu trên và các văn kiện tín dụng đã ký kết giữa Công ty Đại Việt với VPBank là đúng. Quá trình thực hiện hợp đồng, kể từ ngày 25/07/2022 Công ty Đại Việt đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phát sinh nợ quá hạn. Công ty Đại Việt đã trả VPBank số tiền là: nợ gốc: 502.476.340 đồng; Nợ lãi: 246.668.998 đồng.

Để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ tại VPBank của Công ty Đại Việt. Bà Vũ Thị Ánh Trang và chồng là ông Triệu Khắc Mạnh đã cùng xác lập ký thế chấp tài sản đứng tên hai vợ chồng là một bất động sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BB 027517 do UBND quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội cấp ngày 16/06/2010. Quá trình xác lập ký kết hợp đồng thế chấp tại VPBank hoàn toàn tự nguyện và thực hiện ký kết theo đúng quy định của pháp luật và Ngân hàng.

Về chồng bà là ông Triệu Khắc Mạnh hiện tại không sống chung và sinh hoạt cùng nhau. Ông Mạnh có đăng ký địa chỉ HKTT tại: Tổ 13, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hiện nay bà không liên hệ và không được biết ông Mạnh đang ở đâu.

Ngoài ra, em trai bà là ông Vũ Chiến Thắng đồng thời là thành viên góp vốn của Công ty Đại Việt có ký kết Hợp đồng bảo lãnh cá nhân đồng ý trong trường hợp Công ty Đại Việt không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank thì có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Đại Việt toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng cho vay và các khế ước nhận nợ nêu trên.

Đối với nội dung yêu cầu độc lập của ông Triệu Khắc Mạnh thì bà có ý kiến như sau: Ông Mạnh đã thế chấp tài sản bảo đảm là QSDĐ tại số 163 ngõ 95 phố Thúy Lĩnh để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Đại Việt vay vốn tại ngân hàng. Đối với

những nội dung liên quan đến các tài sản khác không nằm trong phạm vi trong vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng và công ty Đại Việt. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Mạnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Chiến Thắng trình bày: Để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của công ty Đại Việt tại VP VBank ông Thắng với tư cách là thành viên góp vốn trong công ty đã tự nguyện ký kết hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020; Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/03/2018. Đề nghị Tòa giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Ông Triệu Khắc Mạnh do ông Ngô Anh Tuấn làm đại diện theo ủy quyền trình bày: Về nguyên nhân, hoàn cảnh liên quan đến việc ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất với Ngân hàng VP Bank Chi nhánh Kinh Đô ngày 18/9/2014:

Ông Mạnh, bà Trang kết hôn năm 2001. Trong quá trình sống chung, khoảng từ giữa năm 2015 vợ chồng ông Mạnh, bà Trang đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, xúc phạm lẫn nhau nên đã chính thức ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay. Khoảng tháng 9/2014 - thời điểm vợ chồng ông Mạnh, bà Trang chưa phát sinh mâu thuẫn và cả hai người đang cùng là cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần phát triển Đại Việt, cùng có lợi ích chung tại công ty thì bà Trang đã yêu cầu ông Mạnh dùng tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất theo GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BB 027517 của thửa đất diện tích 149m², địa chỉ số 163 ngõ 95 phố Thúy Lĩnh, quận Hoàng Mai, Hà Nội để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ vay vốn từ ngân hàng cho Công ty cổ phần phát triển Đại Việt có vốn phát triển sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích chung cho bản thân ông Mạnh, bà Trang đang là cổ đông sáng lập của công ty. Vì lý do này nên ông Mạnh mới đồng ý dùng phần tài sản của mình trong khối tài sản chung của vợ chồng cùng bà Trang ký kết Hợp đồng thế chấp số 3320/2014 ngày 18/9/2014 với Ngân hàng VP Bank Chi nhánh Kinh Đô. Đây là việc làm không đúng quy định của pháp luật về hình thức bảo lãnh mà đáng lẽ ra theo quy định pháp luật tại thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp thì các bên phải ký hợp đồng bảo lãnh, quy định rõ giới hạn, mức độ quyền lợi và nghĩa vụ cụ thể của bên bảo lãnh; quy định rõ thời điểm chuyển giao quyền và nghĩa vụ, thực hiện quyền và nghĩa vụ của bên bảo lãnh, mới quy định thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của bên bảo lãnh. Do vậy, trong giao dịch bảo đảm nói trên, các bên đã vi phạm quy định tại các Điều 122, 124, 361, 362, 363, 364 và 366 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Theo đó, bản chất của giao dịch bảo đảm này là giao dịch bảo lãnh nhưng các bên đã giao kết dưới hình thức hợp đồng thế chấp QSDĐ để đảm bảo thực hiện

nghĩa vụ của người khác là trái quy định pháp luật quy định về thế chấp và bảo lãnh quy định tại các Điều 342, Điều 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721 và Điều 366 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hợp đồng thế chấp này phải được Tòa án có thẩm quyền tuyên vô hiệu theo quy định pháp luật. Mặt khác, tại thời điểm khởi kiện vụ án Ngân hàng VP Bank cũng chưa thực hiện việc yêu cầu những chủ thể trực tiếp sử dụng vốn vay trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết trong các năm 2018, 2020 và 2021 là Công ty cổ phần phát triển Đại Việt, bà Vũ Thị Ánh Trang và ông Vũ Chiến Thắng sử dụng toàn bộ các tài sản thuộc sở hữu của họ để thực hiện trả nợ cho ngân hàng trước khi thực hiện quyền yêu cầu ông Mạnh sử dụng phần tài sản của mình trong quyền sử dụng đất bị thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay.

Điều này là hết sức vô lý bởi theo nguyên tắc vay trả và quy định pháp luật hiện hành thì cần phải xử lý tài sản của người trực tiếp vay nợ, người được sử dụng vốn vay trước để thu nợ, nếu sau khi xử lý các tài sản của họ mà không đủ để trả nợ thì mới được yêu cầu xử lý tài sản của bên bảo lãnh, thế chấp. Hiện nay Công ty Đại Việt, bà Trang, ông Thắng còn sở hữu các tài sản riêng chưa bị VPBank yêu cầu đưa vào thế chấp, cầm cố, bảo lãnh bổ sung hoặc yêu cầu bán để trả nợ như:

Bà Vũ Thị Ánh Trang hiện đang có phần tài sản riêng trong 02 quyền sử dụng đất là tài sản chung với ông Triệu Khắc Mạnh với thông tin cụ thể như sau: (1) Quyền sử dụng đất và nhà ở tại địa chỉ số 11 ngách 299/55 đường Hoàng Mai, tổ 46 phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, diện tích sàn 93.2 m² hiện trạng đã xây nhà 04 tầng kiên cố (Có giấy xác nhận đăng ký đất đai kèm theo); (2) Quyền sử dụng đất diện tích 93,2 m² tại địa chỉ số 2 ngõ 95 Tổ 34 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội (Có hợp đồng mua bán kèm theo).

Ngày 11/7/2023 ông Ngô Anh Tuấn là người đại diện theo ủy quyền của ông Mạnh có nộp đơn yêu cầu độc lập với các yêu cầu sau:

Đề nghị Tòa án tuyên buộc bên vay (Công ty cổ phần phát triển Đại Việt, bà Vũ Thị Ánh Trang và ông Vũ Chiến Thắng) có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, kể cả việc bán những tài sản còn lại thuộc sở hữu của bên vay và bên bảo lãnh;

Đề nghị Tòa án tuyên Hợp đồng thế chấp số 3320/2014 ký kết ngày 18/9/2014 giữa ông Triệu Khắc Mạnh, bà Vũ Thị Ánh Trang với Ngân hàng vô hiệu một phần đối với phần nghĩa vụ thế chấp bằng tài sản riêng của ông Mạnh theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

Văn phòng công chứng Kinh Đô (nay là văn phòng Nguyễn Khôi) trình bày:

Ngày 18/9/2014, Bên thế chấp là ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang; Bên

nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có yêu cầu Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi công chứng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng 3320/2014; QUYỀN SỐ: 03-2014 TP/CC-SCC/HĐGD do Công chứng viên Văn phòng công chứng Kinh Đô (nay là Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi) TP Hà Nội chứng nhận ngày 18/9/2014. Tài sản thế chấp nằm trên thửa đất số 43(1), tờ bản đồ số 45, địa chỉ: phường Lĩnh Nam, quận Hoàn Mai, Hà Nội; GCNQSDĐ số BB027517 do UBND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cấp ngày 16/06/2010; tài sản thế chấp bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Bên vay là: Công ty cổ phần phát triển Đại Việt (mã số doanh nghiệp 0102173280; trụ sở tại: 362 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Trên cơ sở này, Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi đã tiếp nhận hồ sơ công chứng và thực hiện thủ tục công chứng theo đúng quy định của pháp luật đối với việc thế chấp tài sản nêu trên của khách hàng. Ngoài ra, Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi xin gửi Quý Tòa toàn bộ Bản sao hồ sơ công chứng đối với Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng 3320 ngày 18/9/2014.

Bản án kinh doanh sơ thẩm số 53/2023/KDTM-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy (công ty Galaxy) về việc yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Đại Việt (công ty Đại Việt) phải thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử theo 03 (ba) hợp đồng tín dụng: Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021, cụ thể: Nợ gốc: 8.738.268.875 đồng; Nợ lãi trong hạn: 45.999.655 đồng ; Nợ lãi quá hạn: 1.685.842.225 đồng; Phạt chậm trả lãi: 5.433.868 đồng. Tổng cộng: 10.475.544.623 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 26/3/2018;

3. Trường hợp công ty Đại Việt không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ được khoản nợ của ba hợp đồng tín dụng có tài sản bảo đảm thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 43.1 tờ bản đồ số 45 có diện tích 149m² tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội theo giấy chứng nhận QSDĐ số BB 027517, số vào sổ: CQ/00230/HDD4803/1892/Q4 do UBND quận Hoàng Mai cấp ngày 16/6/2010 cho ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 3320/2014 ngày 18/9/2014 do Văn phòng công chứng Kinh Đô thực hiện (nay là văn phòng công chứng Nguyễn Khôi) để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán khoản nợ, công ty Đại Việt phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho công ty Galaxy cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

4. Hai hợp đồng bảo lãnh cá nhân số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 và số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 giữa ông Vũ Chiến Thắng và Ngân hàng VPBANK không có hiệu lực thi hành.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy, ông Triệu Khắc Mạnh có đơn kháng cáo.

- Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng

+ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền còn nợ đến ngày xét xử theo 03 hợp đồng tín dụng trong đó nợ gốc 8.738.268.875đồng, nợ lãi trong hạn 45.999.655đồng, nợ lãi quá hạn 1.681.440.333đồng, phạt chậm trả lãi 146.569.929đồng.

+ Tuyên hai hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020; Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank có hiệu lực thi hành. Chấp nhận yêu cầu buộc ông Vũ Chiến Thắng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho Công ty Đại Việt trong việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng bảo lãnh đã ký.

+ Công ty Đại Việt phải chịu toàn bộ án phí

- Ngày 29/9/2023 ông Triệu Khắc Mạnh gửi đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp

phúc thẩm hủy án sơ thẩm để xét xử lại hoặc sửa án theo hướng tuyên hợp đồng thế chấp số 3320/2014 ngày 18/9/2014 giữa ông Triệu Khắc Mạnh, bà Vũ Thị Ánh Trang với Ngân hàng VPBank chi nhánh Đông Đô vô hiệu toàn bộ do không đảm bảo các quy định pháp luật tại thời điểm ký kết, công chứng.

Ngày 09/10/2023 Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa lại bản án chấp nhận số tiền phạt chậm trả lãi là 146.569.929 đồng.

Tuyên hai hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020; Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank có hiệu lực thi hành

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ gốc 5 tỷ và Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 43(1), tờ bản đồ số 45, địa chỉ: phường Lĩnh Nam, quận Hoàn Mai, Hà Nội; GCNQSDĐ số BB027517 do UBND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cấp ngày 16/06/2010 đứng tên ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang.

Đối với yêu cầu tính lãi chậm trả đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và giữ nguyên yêu cầu của nguyên đơn đối với lãi chậm trả; Buộc ông Vũ Chiến Thắng phải có nghĩa vụ theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký với Ngân hàng.

Bà Vũ Thị Ánh Trang xác nhận việc Công ty Đại Việt còn nợ gốc và lãi theo như ngân hàng trình bày là đúng bà đang cố gắng thu xếp để trả khoản nợ cho ngân hàng, ngoài ra bà không có ý kiến gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng quy định và yêu cầu chung của phiên tòa phúc thẩm: Thành phần HĐXX phúc thẩm, phạm vi xét xử phúc thẩm đúng quy định tại Điều 64 và Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70,71,72, 73 và 74 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 308 BLTTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Triệu Khắc Mạnh.

- Chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền nợ gốc 5.000.000.000đ và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện số tiền phạt chậm trả lãi đối với bị đơn 146.569.929đ; Trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ được khoản nợ của ba hợp đồng tín dụng thì VPBank có quyền yêu cầu ông Vũ Chiến Thắng phải có nghĩa vụ trả nợ thay bị đơn theo các hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

- Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng:

[1]. Đơn kháng cáo của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy, ông Triệu Khắc Mạnh làm và nộp trong thời hạn luật định; người kháng cáo đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2]. Thẩm quyền: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xác định tranh chấp Hợp đồng tín dụng và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo:

[3]. Xét Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy

Sau khi xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền nợ gốc 5.000.000.000đồng và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng thửa đất số 43(1) tờ bản đồ số 45 diện tích 149m² tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội theo giấy chứng nhận QSDĐ số BB 027517 do UBND quận Hoàng Mai cấp ngày 16/6/2010 cho ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang.

Việc xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận việc rút một phần yêu cầu, đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4]. Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn về việc tính lãi chậm trả và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của ông Vũ Chiến Thắng nên HĐXX cấp phúc thẩm chỉ xem xét nội dung liên quan đến yêu cầu kháng cáo của đương sự đối với bản án sơ thẩm.

Xét các hợp đồng tín dụng giữa VPBank và Công ty Đại Việt: Ngân hàng VPBank và Công ty Đại Việt đã xác nhận hai bên ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021. Hai bên không có sự tranh chấp về các hợp đồng tín dụng đã ký.

Tại điểm d khoản 2 Điều 2 Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 220321 - 1305678 - 01 - SME ngày 24/3/2021; khoản 4 Điều 3 Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 220321-1305678-01-SME/TCTK ngày 24/3/2021; khoản 4 Điều 3 Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 301220-1305678-02-SME ngày 31/12/2020 đều quy định: *"Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả"*. Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP quy định xác định lãi, lãi suất trong hợp đồng tín dụng: *"Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi trên nợ gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất giới hạn mà pháp luật quy định tương ứng với thời gian chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn"*.

Tòa án cấp sơ thẩm tính lãi chậm trả theo công thức: lãi suất 10%/năm x số ngày quá hạn x lãi trong hạn tại thời điểm bắt đầu quá hạn. Việc tính lãi chậm trả như vậy là không phù hợp với thỏa thuận các bên theo hợp đồng tín dụng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định.

Đối với bảng kê tính lãi do nguyên đơn xuất trình tại cấp phúc thẩm thì tiền lãi chậm trả được tính theo công thức: lãi suất 10%/năm x số ngày quá hạn x nợ gốc trong hạn là hoàn toàn phù hợp.

Theo đơn kháng cáo ngày 09/10/2023 thì Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tổng số tiền lãi chậm trả là 146.569.929 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu tính tiền lãi chậm trả của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn phải trả số tiền lãi chậm trả cho nguyên đơn tính đến ngày 27/9/2023 là 147.341.552 đồng.

[5]. Xét về hợp đồng bảo lãnh giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank:

Tại khoản 4 Điều 2 hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 quy định: "Bên bảo lãnh cam kết dùng mọi tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của bên bảo lãnh hoặc thu xếp để có tài sản từ tất cả các nguồn khác để bảo đảm khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên được bảo lãnh và ủy quyền cho bên ngân hàng được tự mình hoặc yêu cầu cơ quan chức năng xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của bên bảo lãnh và theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ". Ông Vũ Chiến Thắng cam kết dùng mọi tài sản thuộc sử dụng, sở hữu hợp pháp của mình để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty Đại Việt. Tại thời điểm ký hợp đồng bảo lãnh thì Nghị định số 21/2021/NĐ-CP quy định thi hành bộ luật dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ chưa được ban hành và Nghị định số 163/2006/NĐ-CP về giao dịch bảo đảm vẫn đang có hiệu lực pháp luật. Tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP quy định điều khoản chuyển tiếp: "Hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm được xác lập, thực hiện trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì áp dụng Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm". Do đó việc ký hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 về hình thức vẫn được áp dụng theo Nghị định số 163/2006/NĐ-CP. Tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính Phủ quy định về hiệu lực giao dịch bảo đảm: *"Việc mô tả chung về tài sản bảo đảm không ảnh hưởng đến hiệu lực của giao dịch bảo đảm"*. Nên Hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 không mô tả chung tài sản bảo đảm là gì không ảnh hưởng đến hiệu lực của hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Theo quy định tại Điều 335 Bộ luật Dân sự: *"Bảo lãnh là việc người thứ ba cam kết với bên có quyền sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ, nếu khi đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ"* như vậy Hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 có hiệu lực thi hành.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 295 Bộ luật Dân sự để nhận định hợp đồng bảo lãnh không mô tả tài sản bảo đảm nên không phát sinh hiệu lực là không có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của Nguyên đơn liên quan đến thực hiện

nghĩa vụ bảo đảm theo hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 đã ký giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank là có căn cứ chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn chỉ trình bày ông Vũ Chiến Thắng chỉ ký Hợp đồng bảo lãnh số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020; không có nêu tới Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank cũng như có tài liệu liên quan đến hợp đồng này trong hồ sơ. Tại phiên tòa ngày 26/9/2023, đại diện nguyên đơn mới trình bày nội dung liên quan đến Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank mà không có đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện cũng nhưng không xuất trình bất kỳ tài liệu, chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên bản án sơ thẩm tuyên liên quan đến Hợp đồng bảo lãnh số 260318/HĐBL/VPBANK-DAIVIET ngày 28/3/2018 giữa ông Vũ Chiến Thắng và VPBank là giải quyết vượt quá phạm vi khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa án cấp sơ thẩm cần lưu ý.

[6]. Đối với yêu cầu kháng cáo của ông Triệu Khắc Mạnh là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập.

Ngày 05/02/2024 ông Triệu Khắc Mạnh có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Việc xin rút kháng cáo của ông Mạnh là tự nguyện nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Triệu Khắc Mạnh.

[7]. Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên Nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm. Ông Triệu khắc Mạnh có đơn xin rút yêu cầu kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm nên ông Mạnh phải chịu 50% án phí phúc thẩm, số tiền tạm ứng án phí kháng cáo được trả lại một phần.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên.

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 53/2023/KDTM-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Triệu Khắc Mạnh.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền nợ gốc 5.000.000.000 đồng và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng thửa đất số 43(1) tờ bản đồ số 45, diện tích 149m² tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội theo giấy chứng nhận QSDĐ số BB 027517, số vào sổ: CQ/00230/HDD4803/1892/Q4 do UBND quận Hoàng Mai cấp ngày 16/6/2010 cho ông Triệu Khắc Mạnh và bà Vũ Thị Ánh Trang.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy về việc yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Đại Việt.

Buộc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Đại Việt phải thanh toán cho Galaxy tính đến ngày xét xử sơ thẩm cụ thể: Nợ gốc là 3.738.268.875 đồng; Nợ lãi trong hạn: 45.999.655 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.685.842.225 đồng; Phạt chậm trả lãi: 147.341.552 đồng. **Tổng cộng: 5.617.452.307 đồng.**

Kể từ ngày 28/9/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Công ty Đại Việt không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ được khoản nợ thì VPBank có quyền yêu cầu ông Vũ Chiến Thắng phải có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Đại Việt theo hợp đồng bảo lãnh cá nhân số 301220/HĐBL/VPBANK-01 ngày 31/12/2020 ông Vũ Chiến Thắng ký kết với Ngân hàng VPBank.

5. Về án phí sơ thẩm: Công ty Đại Việt phải chịu án phí tính trên phần nghĩa vụ phải thanh toán cho công ty Galaxy là 113.617.425 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 59.047.334 đồng đã nộp theo các Biên lai số 0013257 ngày 23/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Ông Triệu Khắc Mạnh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai số 13714 ngày 11/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

6. Án phí phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả Công ty Galaxy số tiền 2.000.000 đồng đã nộp theo các Biên lai số 3014 ngày 13/11/2011, số 14003 ngày 23/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Ông Triệu Khắc Mạnh phải chịu 50% án phí phúc thẩm nên được hoàn trả ông Triệu Khắc Mạnh số tiền 1.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 14010 ngày 25/10/2023

của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. (Ngày 25/3/2024)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mai